

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 99-QĐ/TW CỦA BAN BÍ THƯ

I- KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,88 km², dân số khoảng 180.382 người. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm. Kinh tế chủ yếu của huyện hiện nay tập trung phát triển nông nghiệp, phát triển toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản, gần với từng bước đẩy mạnh phát triển các cụm công nghiệp, đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ theo hướng chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế xã hội của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tâm trạng, tư tưởng của đại bộ phận nhân dân nhìn chung ổn định, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng và đảng viên được các cấp ủy quan tâm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Qua đó tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Đặc biệt, đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyển biến chậm; trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đời sống, việc làm của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương gọi tắt là (Quyết định số 99-QĐ/TW).

II- KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 99-QĐ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Hướng dẫn số 01-HD/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Tuy Phước, thống nhất về nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong việc thực hiện những nội dung, hình thức công khai để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết, góp ý và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

Để cụ thể hóa Quyết định số 99-QĐ/TW, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 14/3/2018 về thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW. Trên cơ sở đó, Thủ trưởng các phòng, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch, chịu trách nhiệm và gương mẫu trong việc triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch này; lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, triển khai tại cơ quan, đơn vị; đồng thời, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện rà soát quy trình giải quyết công việc theo quy định của Chính phủ để kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền; thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của các cơ quan, công chức, viên chức nhà nước. Tạo điều kiện để Nhân dân hiến kế, bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt để các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), xác định trách nhiệm và tự giác thực hiện. Vận động, hướng dẫn các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ về quyền, trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; nhận diện đúng 27 biểu hiện và tích cực tham gia đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Lãnh đạo, chỉ đạo việc công khai, minh bạch thông tin, phân công trách nhiệm, quy định rõ nội dung, hình thức, phạm vi, thời gian, địa điểm công khai để nhân dân dễ biết, dễ hiểu, dễ giám sát. Chống lợi dụng dân chủ để gây mất đoàn kết nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước.

UBND huyện phối hợp với HĐND huyện và các ban ngành của huyện việc thực hiện kiểm tra, giám sát Quyết định số 99-QĐ/TW lồng ghép trong các cuộc kiểm tra, giám sát thường xuyên theo Luật định với nội dung tập trung giám sát của HĐND, UBND huyện, về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cũng như tuyên truyền vận động nhân dân nhằm đưa nghị quyết HĐND tỉnh, nghị quyết HĐND huyện đi vào đời sống. Cùng với hoạt động giám sát, tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo, UBND huyện đã phối hợp với MTTQ các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, chỉ đạo cấp ủy, chi bộ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức mình quản lý như: Đảng viên chấp hành điều lệ Đảng; Về 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên; 19 điều quy định đảng viên không được làm; những quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm; trách nhiệm thực thi công vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của cán bộ, đảng viên; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu...

Hàng năm, UBND huyện rất quan tâm, xem trọng công tác thi đua khen thưởng, thường xuyên phát động các phong trào thi đua khen thưởng nhằm động viên khích lệ tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. ngoài ra, còn khen đột xuất, khen chuyên đề cho những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

Trong quá trình triển khai, nhìn chung các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương, đơn vị từ huyện đến cơ sở triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của tổ chức, đơn vị, địa phương mình và phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ phải được tiến hành sâu rộng, thường xuyên, kiên trì, thiết thực, hiệu quả. Mỗi cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nghiêm túc thực hiện, cầu thị lắng nghe ý kiến, chịu sự giám sát của Nhân dân.

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Việc tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa và kết quả triển khai thực hiện phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", góp

phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Quyết định số 99-QĐ/TW. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền công tác xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện.

Việc Nhân dân thực hiện kiểm tra, giám sát: Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, UBMTTQ và các hội đoàn thể nhân dân để theo dõi qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm của HĐND, UBND. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do Nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và Nhân dân cùng làm thì có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia kiểm tra, giám sát. Nhân dân kiểm tra, giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở. Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng trong những năm qua, hoạt động Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã phát huy phòng chống một số trường hợp vi phạm, có dấu hiệu vi phạm và kiến nghị với chính quyền kịp thời giải quyết ổn thỏa. Thông qua hoạt động của Ban giám sát đầu tư cộng đồng các xã, thị trấn đã phát huy tác dụng tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng các công trình và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hạn chế lãng phí, thất thoát tài sản, tiền của nhà nước. Đồng thời, qua kiểm tra, giám sát giúp cho các cơ quan có thẩm quyền phát hiện kịp thời những sai sót trong đầu tư xây dựng các công trình để chấn chỉnh, khắc phục, sửa chữa nhằm đảm bảo chất lượng công trình đúng với quy trình kỹ thuật, tránh được hậu quả về sau. Kết quả của việc làm trên góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, phát huy hiệu lực quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân, niềm tin trong Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố vững chắc hơn.

Việc dân thụ hưởng: Nhân dân được nhận, thụ hưởng thành quả, kết quả của quá trình phát triển về đời sống vật chất, tinh thần mà các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật mang lại sau quá trình tổ chức, thực hiện. Nhân dân thụ hưởng lợi ích, giá trị dẫn tới xã hội có trật tự, kỷ cương, cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; đồng thời Nhân dân thấy được mục đích, động lực thực sự, cuối cùng của chủ trương, chính sách, pháp luật mà Đảng, Nhà nước đề ra và tổ chức thực hiện đều vì con người, vì Nhân dân, lan

toả giá trị tiên bộ, nhân văn, phẩm giá con người. Một số chính sách người dân được hưởng.

2.2. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan dân cử trong hoạt động tiếp xúc cử tri; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, những phản ánh, kiến nghị của cử tri liên quan đến sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND huyện thường kỳ đảm bảo theo Luật định. Qua các hoạt động tiếp xúc cử tri, các đại biểu đã thu thập nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri, phản ánh cho Thường trực HĐND huyện. Từ đầu nhiệm kỳ đến 31/12/2020, Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND, UBMTTQVN các cấp tổ chức 22 đợt tiếp xúc cử tri cho đại biểu HĐND 2 cấp (tỉnh và huyện). Nội dung, chương trình, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri được chuẩn bị đầy đủ và thông báo rộng rãi, công khai trong nhân dân theo quy định. Các kiến nghị chính đáng của cử tri đều được các đại biểu HĐND huyện ghi nhận và phản ánh đầy đủ với Thường trực HĐND huyện để tổng hợp gửi đến UBND huyện và các ngành chức năng liên quan xem xét, giải quyết, trả lời. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các đại biểu đã tiếp nhận hơn 417 ý kiến, kiến nghị của cử tri. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị đều được Thường trực HĐND huyện chuyển đến UBND huyện xem xét, giải quyết và trả lời cho cử tri. Kết quả giải quyết báo cáo kịp thời cho Thường trực HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện để làm cơ sở cho các đại biểu HĐND huyện thông báo lại cho cử tri thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri sau mỗi kỳ họp. Riêng các ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương, tỉnh, thông qua Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đơn vị Tuy Phước – Vân Canh, đã được Thường trực HĐND huyện chuyển đến UBND tỉnh và các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra, tại mỗi đợt tiếp xúc cử tri định kỳ của đại biểu Quốc hội tại địa phương (trước và sau các kỳ họp của Quốc hội), Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, UBMTTQVN huyện đều phối hợp thống nhất địa điểm và cùng tham gia tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội.

Do có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thường trực HĐND với Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đơn vị Tuy Phước - Vân Canh, Ban Thường trực UBMTTQVN, UBND huyện, ý thức trách nhiệm của đại biểu HĐND huyện, sự quan tâm của UBND và các cấp ủy Đảng, các cơ quan nhà nước ở địa phương, hội nghị tiếp xúc cử tri từ đầu nhiệm kỳ đến nay được tổ chức thành công và từng bước nâng cao chất lượng; các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri được các cấp, các ngành cùng quan tâm giải quyết, tạo niềm tin của nhân dân đối với HĐND và đại biểu HĐND huyện.

Công tác tiếp dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân luôn được HĐND huyện quan tâm duy trì và thực hiện nghiêm túc, thực hiện tốt việc tiếp nhận, theo dõi và đôn đốc việc xử lý đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Thường trực HĐND huyện phân công thành viên tham dự tiếp công dân theo lịch tiếp dân của Chủ tịch UBND huyện để trực tiếp tiếp xúc và lắng nghe những tâm tư, nguyện

vọng chính đáng của công dân; đồng thời, qua đó tham gia ý kiến và giám sát trực tiếp việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với UBND huyện.

2.3. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

Quá trình thực hiện chương trình cải cách hành chính của huyện và công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trên địa bàn huyện thực hiện thủ tục hành chính, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Số lượng dịch vụ công trực tuyến được rà soát thường xuyên, xem xét mức độ phù hợp và tỷ lệ phát sinh hồ sơ cấp nhập để đề xuất UBND tỉnh đưa vào dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho phù hợp, nhằm nâng cao được nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân và tổ chức. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc công khai minh bạch thông tin người dân cần biết và được biết theo đúng quy định; đặc biệt lưu ý cập nhật, hướng dẫn rõ ràng toàn bộ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các chính sách, thủ tục hành chính... trên trang thông tin điện tử huyện, tạo điều kiện cho công dân, doanh nghiệp có thể tiếp cận đầy đủ thông tin pháp lý cũng như chính sách của huyện.

2.4. Công tác tiếp dân, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với Nhân dân, doanh nghiệp; đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

Xây dựng quy chế tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện. Làm tốt việc tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân. Qua công tác tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn khi nhận kiến nghị của công dân đã cử cán bộ tiếp dân, nghiên cứu nội dung phản ánh, gặp gỡ, trao đổi, đối thoại trực tiếp với người kiến nghị, giải thích cho công dân hiểu được chính sách, pháp luật của Nhà nước và giải quyết kịp thời kiến nghị của công dân. Công tác đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được quan tâm, chỉ đạo kịp thời những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; thực hiện tốt công tác đối thoại với Nhân dân; làm tốt công tác hòa giải ngay tại cơ sở; chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, một số dịch vụ công trên địa bàn huyện đạt 100%, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của UBND huyện Tuy Phước, phấn đấu trong năm 2022 và những năm tiếp theo chỉ số hài lòng đạt từ 90% trở lên.

2.5. Công tác phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; bảo đảm nguồn lực cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Chính quyền các cấp đã phối hợp với UBMTTQVN và các hội đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban TWMTTQVN hướng dẫn thi hành các Điều 11,14,16,22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

Mặt trận, các hội đoàn thể ở cơ sở đã thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát và phối hợp tốt trong các cuộc họp ở khu dân cư, thể hiện tốt vai trò trách nhiệm trong việc tổ chức đề quần chúng nhân dân bàn và quyết định trực tiếp các công việc có vốn đóng góp của dân, việc thảo luận xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước khu dân cư. Đã phối hợp tổ chức bầu Trưởng thôn, Trưởng khu phố và Ban thanh tra nhân dân trên địa bàn theo đúng quy định, được nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW đối với việc phát huy vai trò của Nhân dân góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện cơ bản đã triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; Nhân dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, giám sát, quyết định những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích của mình; quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được phát huy, góp phần củng cố bộ máy ở chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, các mặt hoạt động kinh tế, chính trị được ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương; các

Qua triển khai, thực hiện việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW đối với việc phát huy vai trò của Nhân dân góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Hầu hết cán bộ, đảng viên trong chi bộ có ý thức học tập, tu dưỡng, rèn luyện, về đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Chế độ sinh hoạt chi bộ, cơ quan được duy trì có nền nếp hơn; trong sinh hoạt đã thể hiện được nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong chi bộ, trong cơ quan.

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” với kiểm điểm hàng năm được thực hiện nghiêm túc hơn; trong kiểm điểm đã tập trung làm rõ những hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; chỉ rõ nguyên nhân, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục.

Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm và thực hiện thường xuyên, đảm bảo quy trình theo hướng dẫn.

Từ những kết quả thực tế, nhiều phong trào thi đua tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn - xã hội; vai trò trách nhiệm và tinh thần làm chủ của cán bộ, công chức và của Nhân dân được phát huy. Mối quan hệ giữa tổ chức chính quyền với các tổ chức đoàn thể và Nhân dân được gắn bó hơn, các mối quan hệ trong đời sống xã hội ở khu dân cư, cơ quan, đơn vị ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực, củng cố được niềm tin của quần chúng Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền các cấp, đời sống của đại bộ phận quần chúng Nhân dân được cải thiện, nâng lên rõ rệt; tỷ lệ hộ nghèo ở địa phương giảm dần; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, cải cách hành chính được triển khai thực hiện tích cực.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Việc triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW có nơi còn mang tính hình thức, còn thụ động, thiếu sáng tạo.

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, việc tổ chức quán triệt, học tập chưa thường xuyên.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

1. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, chính quyền, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Quyết định số 99-QĐ/TW gắn với thực hiện theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị và Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”; tăng cường kiểm tra, giám sát chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương, đơn vị chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đã đề ra.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cấp ủy, cơ quan, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về vị trí vai trò, tầm quan trọng, mục đích, yêu cầu nội dung của Quyết định số 99-QĐ/TW. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phải xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và đưa vào sinh hoạt thường kỳ, chuyên đề của cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thực hiện nhiệm vụ; xây dựng tổ chức đảng, chính quyền ngày càng hoàn thiện hơn.

4. Tăng cường đôn đốc việc thực hiện đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hàng năm kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BTV Huyện ủy;
- CT và PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân

PHỤ LỤC

Một số kết quả thực hiện sơ kết 5 năm Quyết định số 99-QĐ/TW

(Số liệu được tính từ năm 2017 đến 2021)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Tuy Phước)

1. Số lượng văn bản ban hành triển khai Quyết định số 99-QĐ/TW: Cấp huyện 01 văn bản; Cấp xã 13 văn bản.

2. Kiểm tra, giám sát Quyết định số 99-QĐ/TW

- Kiểm tra:

+ Số cuộc kiểm tra: cấp huyện: không ; cấp xã: không

- Giám sát:

+ Số cuộc giám sát: Cấp huyện: không; cấp xã không

3. Đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân theo quy định

- Đối thoại của Bí thư:

+ Số cuộc đối thoại: Cấp tỉnh: không; Cấp huyện: không; Cấp xã: không

+ Tỷ lệ vụ việc được giải quyết sau đối thoại: Cấp tỉnh: 0%; Cấp huyện: 0%; Cấp xã: 0%.

- Đối thoại của Chủ tịch:

+ Số cuộc đối thoại: cấp huyện: không ; cấp xã: không

+ Tỷ lệ vụ việc được giải quyết sau đối thoại: cấp huyện: 0 %; cấp xã: 0%.

4. Số lần tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp

- Số cuộc tiếp dân của Bí thư:

Cấp huyện: không cuộc; cấp xã: không cuộc

- Số cuộc tiếp dân của Chủ tịch:

Cấp huyện: không cuộc; cấp xã: không cuộc

5. Tỷ lệ giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Cấp huyện: 0%; Cấp xã: 0%.

6. Cải cách thủ tục hành chính

- Tỷ lệ địa phương cấp huyện thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” 100 %

- Tổng số thủ tục hành chính được cắt giảm: không có thủ tục nào.

7. Nội dung công khai theo Quyết định số 99-QĐ/TW

- Bao nhiêu nội dung được công khai: 4/4 nhóm nội dung công khai.

- Hình thức công khai chủ yếu: Niêm yết tại trụ sở làm việc tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

8. Nội dung Nhân dân góp ý theo Quyết định số 99-QĐ/TW

- Đối với cấp ủy, tổ chức đảng”: nội dung nào góp ý nhiều nhất?

- Đối với cán bộ đảng viên; nội dung nào góp ý nhiều nhất?

- Hình thức góp ý chủ yếu: Công khai trên các phương tiện truyền thông đại chúng; công thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị; thông qua họp báo, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chi bộ; gửi văn bản.

9. Nội dung Nhân dân giám sát theo Quyết định số 99-QĐ/TW

Đối với cấp ủy, tổ chức đảng: nội dung nào giám sát nhiều nhất là:

- Việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Việc lãnh đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác tổ chức, cán bộ; công tác kiểm toán, kiểm tra, thanh tra; hoạt động và kết quả điều tra, truy tố, xét xử (trừ những vụ, việc phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật).

- Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết các điểm nóng, các vụ, việc bức xúc, nổi cộm tại địa phương, đơn vị, nhất là những vụ, việc nhân dân quan tâm.

Đối với cán bộ đảng viên; nội dung nào giám sát nhiều nhất là:

- Về 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên; 19 điều quy định đảng viên không được làm; trách nhiệm thực thi công vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của cán bộ, đảng viên; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu.

Hình thức giám sát chủ yếu:

- Thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thông qua ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ nhân dân tự quản.

10. Đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp

Cấp huyện: 80,87 %; Cấp xã: 90,62%.
